

CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ DỊCH VỤ HAV
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG VÀ DỊCH VỤ HAV

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAV SERVICE AND MEDIA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HAV SERVICE AND MEDIA CO ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108132026

3. Ngày thành lập: 12/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, CH21 – Khu nhà vườn Vinaconex 7, Số 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Cổng thông tin	6312
4.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820
5.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
6.	Lập trình máy vi tính	6201
7.	Cắt tóc, làm đầu, gội đầu	9631
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
9.	Bán buôn đồ uống	4633
10.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ bán buôn vàng miếng)	4662
11.	Bán buôn tổng hợp	4690
12.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
13.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
14.	Bốc xếp hàng hóa	5224
15.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
16.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
17.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
18.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
19.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

20.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng	4722
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
22.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Cho thuê xe có động cơ	7710
26.	Đại lý du lịch	7911
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
29.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
30.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy tính và cài đặt phần mềm;	6209
31.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
32.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá 76 Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý; môi giới	4610
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh,	8299
36.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
37.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230(Chính)
38.	Quảng cáo	7310

39.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình (không bao gồm sản xuất phim)	5911
40.	Hoạt động hậu kỳ Chi tiết: Đồ họa máy tính	5912
41.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
42.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
43.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống);	4511
44.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
45.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4530
46.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
47.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
48.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao;	4649
49.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
50.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
51.	Phá dỡ	4311
52.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
53.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
54.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
55.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
56.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
57.	Xây dựng nhà các loại	4100
58.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
59.	In ấn	1811
60.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

61.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
62.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
63.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ; - Đào tạo kỹ năng sống, kỹ năng thuyết trình; kỹ năng mềm	8559
64.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: - Việc cung cấp các dịch vụ không phải dạy học mà là hỗ trợ cho hệ thống hoặc quá trình giảng dạy: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
65.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Thiết kế đồ họa; - Trang trí nội, ngoại thất	7410
66.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
67.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
68.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
69.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
70.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
71.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
72.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn thực phẩm chức năng; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột.	4632
73.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
74.	Bán mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4541
75.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
76.	Giặt là, làm sạch các sản phẩm dệt và lông thú	9620

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ ÁNH KIM	Số 6, ngõ số 9 đường Nguyễn Thái Học, Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	700.000.000	70,000	180024396	
2	NGUYỄN SỸ AN VƯƠNG	Số 6, ngõ số 9 đường Nguyễn Thái Học, Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam	300.000.000	30,000	186110060	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ ÁNH KIM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/07/1956

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 180024396

Ngày cấp: 19/01/2015

Nơi cấp: Công an tỉnh Nghệ An

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6, ngõ số 9 đường Nguyễn Thái Học, Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6, ngõ số 9 đường Nguyễn Thái Học, Khối 9, Phường Lê Lợi, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội